II. LĨNH VỰC TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO

11. Đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín (1.012223)

(1) Trình tự thực hiện:

 *Bước 1:* Nộp hồ sơ TTHC

 *Bước 2:* Tiếp nhận và chuyển hồ sơ TTHC

 *Bước 3:* Giải quyết TTHC

 *Bước 4:* Trả kết quả giải quyết TTHC

 (2) Địa điểm thực hiện:

 - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;

- Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích;

- Thủ tục hành chính thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến: dichvucong.gov.vn.

(3) Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc nộp hồ sơ trực tiếp tại đơn vị, tổ chức do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phân công.

- Nộp thông qua dịch vụ bưu chính.

- Nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công.

4) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Hồ sơ của thôn gửi Ủy ban nhân dân cấp xã là 01 bộ, gồm:

+ Văn bản đề nghị đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín.

+ Biên bản họp liên tịch thôn (theo Mẫu số 02, Mẫu số 06 Phụ lục kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg (được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg)).

 - Hồ sơ của Ủy ban nhân dân cấp xã gửi cơ quan chuyên môn về dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo cấp tỉnh là 01 bộ, gồm:

 + Văn bản đề nghị.

 + Biên bản kiểm tra ((theo Mẫu số 03, Mẫu số 07 Phụ lục kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg (được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg)).

+ Bản tổng hợp danh sách đề nghị đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín (theo Mẫu số 02 Phụ lục III kèm theo Nghị định số 124/2025/NĐ-CP).

5) Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ.

6) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân.

7) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã

8) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đưa ra khỏi danh sách danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

9) Lệ phí: Không có.

10) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Mẫu số 02: Biên bản họp liên tịch thôn bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số (Mẫu số 02 Phụ lục kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg (được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg)).

- Mẫu số 03: Biên bản kiểm tra kết quả bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín năm (Mẫu số 03 Phụ lục kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg (được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg)).

- Mẫu số 05: Đơn đề nghị rút khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số (Mẫu số 05 Phụ lục kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg (được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg)).

- Mẫu số 06: Biên bản họp liên tịch thôn đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số (Mẫu số 06 Phụ lục kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg (được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg)).

- Mẫu số 07: Biên bản kiểm tra đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm (Mẫu số 07 Phụ lục kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg) (được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg)).

- Mẫu số 02: Tổng hợp danh sách đề nghị đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số (Mẫu số 02 Phụ lục III kèm theo Nghị định số 124/2025/NĐ-CP).

- Mẫu số 03: Danh sách đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số (Mẫu số 03 Phụ lục III kèm theo Nghị định số 124/2025/NĐ-CP).

11) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Việc đưa ra khỏi danh sách danh sách người có uy tín khi:

+ Người có uy tín chết.

+ Người có uy tín vi phạm pháp luật.

+ Người có uy tín không đảm bảo tiêu chí theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg (được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg).

+ Người có uy tín mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật hiện hành.

+ Người có uy tín đã chuyển nơi khác sinh sống.

+ Người có uy tín do sức khỏe yếu, tự nguyện xin rút khỏi danh sách người có uy tín (theo Mẫu số 05 Phụ lục kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg (được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg)).

- Đối với thay thể, bổ sung người có uy tín: Đáp ứng tiêu chí, điều kiện quy định tại Điều 4 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 và 2 Điều 1 Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg.

12) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 124/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp; phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo.

- Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

- Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23/11/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

13) Thành phần hồ sơ cần phải số hóa:

- Hồ sơ của thôn gửi Ủy ban nhân dân cấp xã là 01 bộ, gồm:

+ Văn bản đề nghị đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín.

+ Biên bản họp liên tịch thôn (theo Mẫu số 02, Mẫu số 06 Phụ lục kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg (được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg)).

 - Hồ sơ của Ủy ban nhân dân cấp xã gửi cơ quan chuyên môn về dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo cấp tỉnh là 01 bộ, gồm:

 + Văn bản đề nghị.

 + Biên bản kiểm tra ((theo Mẫu số 03, Mẫu số 07 Phụ lục kèm theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg (được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg)).

+ Bản tổng hợp danh sách đề nghị đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín (theo Mẫu số 02 Phụ lục III kèm theo Nghị định số 124/2025/NĐ-CP).

(14) Kết quả giải quyết TTHC cần phải số hoá: Văn bản trả lời.

Mẫu số 02

|  |
| --- |
| CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc |

BIÊN BẢN HỌP LIÊN TỊCH THÔN

Bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số

Hôm nay, ngày….tháng…năm ...., tại thôn *(ghi rõ địa điểm tổ chức).....................*

Chúng tôi gồm:

- Đại diện Chi ủy thôn (*ghi rõ họ, tên, chức danh*): …………...............……….…

- Đại diện chính quyền (*ghi rõ họ, tên Trưởng thôn hoặc Phó trưởng thôn).*

- Đại diện Mặt trận (*ghi rõ họ, tên, chức danh*): …………...............…………….

- Đại diện các tổ chức đoàn thể (*Mỗi đoàn thể cử 01 người đại diện tham dự*; *ghi rõ họ, tên, chức danh*).

- Đại diện hộ gia đình DTTS trong thôn (*ghi rõ họ, tên*): tối thiểu 03 hộ gia đình.

- Chủ trì: Ông (bà):…………….Chức danh: Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn.

- Thư ký (*ghi rõ họ, tên, chức danh*): ………………………………..............……

Sau khi xem xét danh sách đề cử của thôn; căn cứ tiêu chí, điều kiện bình chọn người có uy tín quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ và ý kiến tham gia của đại diện các ban, ngành, đoàn thể dự họp, cuộc họp thống nhất đề nghị công nhận người có uy tín của thôn năm……....như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| SốTT | Họ và tên | Giới tính/Năm sinh | Dân tộc | Nơi cư trú | Trình độ văn hóa/chuyên môn | Kết quả \*  |
| Đồng ý | Không đồng ý | Lý do |
| Nam | Nữ | Số người (số phiếu)  | Tỉ lệ % | Số người (số phiếu)  | Tỉ lệ % |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Tổng  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

Biên bản lập thành 02 bản, các đại diện có mặt nhất trí ký tên./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Thư ký*(ký, ghi rõ họ tên)* |  | Chủ trì*(ký, ghi rõ họ tên)* |
| Đại diện chính quyền*(ký, ghi rõ họ tên)* | Đại diện Mặt trận*(ký, ghi rõ họ tên)* | Đại diện Chi ủy*(ký, ghi rõ họ tên)* |
| Đại diện các Đoàn thể*(ký, ghi rõ họ tên)* |  | Đại diện hộ dân*(ký, ghi rõ họ tên)* |

*\* Ghi chú:*

- Bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết giơ tay do Hội nghị quyết định. Người được bình chọn, đề nghị là người có uy tín phải đạt trên 50% tổng số đại biểu dự họp đồng ý và có tỷ lệ bình chọn cao nhất.

- Đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn tham dự với vai trò giám sát, không tham gia bỏ phiếu hoặc biểu quyết bình chọn người có uy tín; trường hợp bình chọn bằng bỏ phiếu kín, tổ kiểm phiểu phải có sự tham gia của đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn.

- Trường hợp có nhiều hơn số lượng người được bình chọn/thôn mà có kết quả bình chọn bằng nhau thì đưa cả vào danh sách bình chọn gửi UBND xã/phường/thị trấn xem xét, quyết định.

Mẫu số 03

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA

Kết quả bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín năm .....

 Hôm nay, ngày….tháng…năm ....,tại UBND xã *(ghi rõ địa điểm tổ chức)..........*

 Chúng tôi gồm:

- Đại diện Đảng ủy xã/phường/thị trấn (*ghi rõ họ, tên, chức danh*): .......................

- Đại diện UBND xã/phường/thị trấn (*ghi rõ họ, tên, chức danh*): ..........................

- Đại diện Công an xã/phường/thị trấn (*ghi rõ họ, tên, chức danh*): .......................

- Đại diện Ủy ban MTTQ xã/phường/thị trấn (*ghi rõ họ, tên, chức danh*):…...…

- Đại diện các tổ chức đoàn thể của xã/phường/thị trấn (*Mỗi đoàn thể cử 01 người tham gia; ghi rõ họ, tên, chức danh*).

- Chủ trì: Ông (bà).................Chủ tịch (hoặc Phó CT) UBND xã/phường/thị trấn.

- Thư ký: Ông (bà) *(ghi rõ họ, tên, chức danh)*.......................................................

Căn cứ đề nghị của các thôn và kết quả kiểm tra; căn cứ tiêu chí, điều kiện bình chọn người có uy tín quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ và ý kiến tham gia của đại diện các ban, ngành, đoàn thể dự họp, cuộc họp thống nhất:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| SốTT | Họ và tên | Giới tính/Năm sinh | Dân tộc | Nơi cư trú | Trình độ văn hóa/Chuyên môn | Kết quả  |
| Đủ điều kiện | Khôngđủ điều kiện | Lý do\* |
| Nam | Nữ | Số phiếu  | Tỉ lệ % | Số phiếu  | Tỉ lệ % |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Tổng số |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

Biên bản lập thành 02 bản, các đại diện có mặt nhất trí ký tên./.

|  |  |
| --- | --- |
| Thư ký*(ký, ghi rõ họ tên)* | Chủ trì*(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)* |
| Đại diện chính quyền*(ký, ghi rõ họ tên)* | Đại diện UBMTTQ xã*(ký, ghi rõ họ tên)* | Đại diện Đảng ủy xã*(ký, ghi rõ họ tên)* |
| Đại diện Công an xã*(ký, ghi rõ họ tên)* |  | Đại diện các Đoàn thể*(ký, ghi rõ họ tên)* |

*\* Ghi chú:*

 - Nêu rõ lý do các trường hợp đủ điều kiện hoặc không đủ điều kiện trong danh sách bình chọn, đề nghị công nhận người có uy tín của các thôn gửi UBND xã/phường/thị trấn.

- Trường hợp thôn gửi danh sách đề nghị công nhận người có uy tín vượt quá số lượng được bình chọn (do có kết quả bình chọn ở cuộc họp liên tịch thôn cao bằng nhau) thì các thành viên tham gia dự họp của UBND xem xét, quyết định chọn đủ số lượng người có uy tín được bình chọn của thôn đó.

Mẫu số 05

|  |
| --- |
| CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc |

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Rút khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số

Kính gửi:

 - Ban công tác Mặt trận thôn...................................................

 - UBND xã/phường/thị trấn....................................................

Họ và tên người có uy tín:.....................................................................................

Ngày tháng năm sinh:...................................................................................................

Dân tộc:............................................................................................................

Hộ khẩu thường trú tại: ..........................................................................................

Hiện đang là người có uy tín của thôn.........................................................................

Tôi làm đơn này đề nghị các cấp quản lý xem xét, cho phép tôi được rút khỏi danh sách người có uy tín của thôn...............................................................................................

Lý do\*: .................................................................................................................

....................................................................................................................................

....................................................................................................................................

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  | *............, ngày .......tháng..... năm....*Người làm đơn*(ký, ghi rõ họ tên)* |

*\** Ghi cụ thể lý do tự xin rút khỏi danh sách người có uy tín (ví dụ: do sức khỏe yếu; gia đình chuyển đi nơi khác sinh sống...).

Mẫu số 06

|  |
| --- |
| CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc |

BIÊN BẢN HỌP LIÊN TỊCH THÔN

Đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số

Năm .....

Hôm nay, ngày….tháng…năm ...., tại thôn *(ghi rõ địa điểm tổ chức)........................*

Chúng tôi gồm:

- Đại diện Chi ủy thôn (*ghi rõ họ, tên, chức danh*): ………...............…………….

- Đại diện chính quyền (*ghi rõ họ, tên Trưởng thôn hoặc Phó trưởng thôn)*

- Đại diện Mặt trận (*ghi rõ họ, tên, chức danh*): …………...............…………….

- Đại diện các tổ chức đoàn thể (*Mỗi đoàn thể cử 01 người đại diện tham dự*; *ghi rõ họ, tên, chức danh*).

- Đại diện hộ gia đình DTTS trong thôn (*ghi rõ họ, tên*): tối thiểu 03 hộ gia đình.

- Chủ trì: Ông (bà):……………….Chức danh: Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn.

- Thư ký (*ghi rõ họ, tên, chức danh*): ……………………………..............………

Căn cứ Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ, sau khi xem xét, đánh giá các mặt và ý kiến tham gia của đại diện các ban, ngành, đoàn thể dự họp đối với:

1. Ông/Bà:…………………năm sinh………dân tộc……….cư trú tại....., các thành viên tham dự họp thống nhất (với ..........số phiếu/tổng số phiếu …… =....%).

2.Các thành viên dự họp thống nhất đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, đưa ra khỏi danh sách người có uy tín đối với:

1. Ông/Bà:………..................................................................................................

- Lý do *(nêu cụ thể lý do đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín):...........*

 2....

- Lý do: ..................................................................................................................

Biên bản lập thành 02 bản, các đại diện có mặt nhất trí ký tên./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Thư ký*(ký, ghi rõ họ tên)* |  | Chủ trì*(ký, ghi rõ họ tên)* |
| Đại diện chính quyền*(ký, ghi rõ họ tên* | Đại diện Mặt trận*(ký, ghi rõ họ tên)* | Đại diện Chi ủy*(ký, ghi rõ họ tên)* |
| Đại diện các Đoàn thể*(ký, ghi rõ họ tên)* |  | Đại diện hộ dân*(ký, ghi rõ họ tên)* |

*Ghi chú:*

- Trường hợp người có uy tín chết: Không tổ chức họp liên tịch. Trưởng thôn làm văn bản đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín gửi UBND cấp xã.

- Trường hợp tự nguyện xin rút khỏi danh sách người có uy tín cần có đơn theo Mẫu số 05 kèm theo Quyết định này.

- Đại biểu đại diện hộ gia đình trong thôn không tham gia bỏ phiếu, nhưng tham gia vào tổ kiểm phiểu để giám sát kết quả bỏ phiếu đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín của thôn.

Mẫu số 07

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA

Đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số

Năm …......

 Hôm nay, ngày….tháng…năm ....,tại UBND xã *(ghi rõ địa điểm tổ chức)............*

 Chúng tôi gồm:

- Đại diện Đảng ủy xã/phường/thị trấn (*ghi rõ họ, tên, chức danh*): ..........................

- Đại diện UBND xã/phường/thị trấn (*ghi rõ họ, tên, chức danh*): .............................

- Đại diện Công an xã/phường/thị trấn (*ghi rõ họ, tên, chức danh*): ..........................

- Đại diện Ủy ban MTTQ xã/phường/thị trấn (*ghi rõ họ, tên, chức danh*):…...…….

- Đại diện các tổ chức đoàn thể của xã/phường/thị trấn (*Mỗi đoàn thể cử 01 người tham gia; ghi rõ họ, tên, chức danh*).

- Chủ trì: Ông (bà).................Chủ tịch (hoặc Phó CT) UBND xã/phường/thị trấn.

- Thư ký: Ông (bà) *(ghi rõ họ, tên, chức danh)*...........................................................

Căn cứ đề nghị của các thôn và kết quả kiểm tra; căn cứ các quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ và ý kiến tham gia của đại diện các ban, ngành, đoàn thể dự họp, cuộc họp thống nhất đưa ra khỏi danh sách người có uy tín năm ...........đối với các trường hợp sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| SốTT | Họ và tên | Giới tính/Năm sinh | Dân tộc | Nơi cư trú | Trình độ văn hóa/Chuyên môn | Kết quả\*  |
| Đồng ý | Không đồng ý | Lý do\* |
| Nam | Nữ | Số phiếu  | Tỉ lệ % | Số phiếu  | Tỉ lệ % |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| ... |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Tổng số |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

Biên bản lập thành 02 bản, các đại diện có mặt nhất trí ký tên./.

|  |  |
| --- | --- |
| Thư ký*(ký, ghi rõ họ tên)* | Chủ trì*(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* |
| Đại diện Công an xã*(ký, ghi rõ họ tên)* | Đại diện UBMTTQ xã*(ký, ghi rõ họ tên)* | Đại diện Đảng ủy xã*(ký, ghi rõ họ tên)* |

*\* Ghi chú:*

- Thực hiện bỏ phiếu kín, người được đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín phải có trên 50% tổng số đại biểu dự họp bỏ phiếu tán thành.

-Nêu rõ lý do các trường hợp đề nghị đưa ra hoặc không đề nghị đưa ra khỏi danh sách người có uy tín.

Mẫu số 02

|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH…..ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ…… | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập – Tự do – hạnh phúc |

TỔNG HỢP DANH SÁCH

Đề nghị đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số …..

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| TT | DANH SÁCH NCUT ĐƯA RA | DANH SÁCH NCUT THAY THẾ, BỔ SUNG | Ghi chú |
| Họ tên NCUT | Năm sinh | Dân tộc | Nơi cư trú (thôn) | Thành phần NCUT | Trình độ học vấn/chuyên môn | Lý do đưa ra | Họ tên NCUT | Năm sinh | Dân tộc | Nơi cư trú (thôn) | Thành phần NCUT | Trình độ học vấn/chuyên môn môn | Lý do thay thế, bổ sung |
| Tổng (3=4+5)  | Nam | Nữ | Tổng (12=13+14)  | Nam | Nữ |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 |
| I | Xã A |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  |  | ………… |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |  | ………… |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | ………. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| II | Xã B |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1 | …….. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Tổng  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

*Ghi chú:* - Cột (6), (15): Ghi cụ thể dân tộc của người có uy tín (NCUT).

 - Cột (7), (16): Ghi cụ thể thôn, bản, tổ dân phố…. Nơi NCUT đang sinh sống, cư trú.

 - Cột (8), (17): Ghi cụ thể thành phần của NCUT, ví dụ: Già làng, Trưởng thôn, Trưởng ban công tác mặt trận thôn, Bí thư Chi bộ….

 - Cột (9), ((18): Ghi cụ thể trình độ học vấn (Tiểu học, THCS, THPT)/trình độ chuyên môn (Trung cấp, Cao đẳng, đại học…).

- Cột (10), (19): Ghi cụ thể lý do đưa NCUT ra khỏi danh sách/ lý do NCUT được thay thế, bổ sung.

Mẫu số 03

|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH…..ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ…… | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập – Tự do – hạnh phúc |

DANH SÁCH

Đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số …..

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm của Chủ tịch UBND xã…… )*

I. ĐƯA RA KHỎI DANH SÁCH NGƯỜI CÓ UY TÍN

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Họ tên NCUT | Tổng (3=4+5) | Năm sinh | Dân tộc | Nơi cư trú (thôn) | Trình độ học vấn/chuyên môn | Thành phần người có uy tín (NCUT) | Lý do đưa ra |
| Nam | Nữ | Bí thư Chi bộ | Trưởng thôn, bản và tương đương | Trưởng ban công tác Mặt trận  | Già làng | Trưởng dòng họ, tộc trưởng | Cán bộ nghỉ hưu | Sư sãi, chức sắc tôn giáo | Thầy mo, thầy cúng, thầy lang bà bóng | Nghệ nhân người DTTS | Nhân sĩ, trí thức người DTTS | Người sản xuất, doanh nhân | Đảng viên | Thành phần khác |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 | 22 |
| I |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  | … |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  | … |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | ………. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| II | Xã B |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1 | …….. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Tổng |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

*Ghi chú:* - Cột (6): Ghi cụ thể dân tộc của người có uy tín (NCUT).

 - Cột (7): Ghi cụ thể thôn, bản, tổ dân phố…. Nơi NCUT đang sinh sống, cư trú,

 - Cột (8): Ghi cụ thể trình độ học vấn (Tiểu học, THCS, THPT)/trình độ chuyên môn (Trung cấp, Cao đẳng, đại học…).

 - Từ Cột (9) đến (21): Ghi cụ thể thành phần của NCUT, ví dụ: Già làng, Trưởng thôn, Trưởng ban công tác mặt trận thôn, Bí thư Chi bộ…

 - Cột (9), (17): Ghi cụ thể lý do đưa NCUT ra khỏi danh sách/ lý do NCUT được thay thế, bổ sung.

II. DANH SÁCH THAY THẾ, BỔ SUNG NGƯỜI CÓ UY TÍN

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Họ tên NCUT | Tổng (3=4+5) | Năm sinh | Dân tộc | Nơi cư trú (thôn) | Trình độ học vấn/chuyên môn | Thành phần người có uy tín (NCUT) | Lý do thay thế,bổ sung NCUT |
| Nam | Nữ | Bí thư Chi bộ | Trưởng thôn, bản và tương đương | Trưởng ban công tác Mặt trận  | Già làng | Trưởng dòng họ, tộc trưởng | Cán bộ nghỉ hưu | Sư sãi, chức sắc tôn giáo | Thầy mo, thầy cúng, thầy lang, bà bóng | Nghệ nhân người DTTS | Nnhân sĩ trí thức người DTTS | Người sản xuất, doanh nhân | Đảng viên | Thành phần khác |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 | 22 |
| I | Xã A |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1 |  |  |  |  |  |  |  |  | … |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  | … |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | ………. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| II | Xã B |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1 | …….. |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Tổng |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

*Ghi chú:* - Cột (6): Ghi cụ thể dân tộc của người có uy tín (NCUT).

 - Cột (7): Ghi cụ thể thôn, bản, tổ dân phố…. Nơi NCUT đang sinh sống, cư trú.

 - Cột (8): Ghi cụ thể trình độ học vấn (Tiểu học, THCS, THPT)/trình độ chuyên môn (Trung cấp, Cao đẳng, đại học…).

 - Từ Cột (9) đến (21): Ghi cụ thể thành phần của NCUT, ví dụ: Già làng, Trưởng thôn, Trưởng ban công tác mặt trận thôn, Bí thư Chi bộ…

 - Cột (22): Ghi cụ thể lý do NCUT được thay thế, bổ sung.

(15) Quy trình nội bộ, quy trình điện tử của TTHC

1. Thời gian thực hiện: Không quá 160 giờ làm việc.

2. Trình tự thực hiện:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Bước | Nội dung công việc | Đơn vị thực hiện | Thời gian giải quyết |
| 1 | Tiếp nhận, chuyển hồ sơ của cá nhân, tổ chức đếnPhòng chuyên môn thuộc UBND cấp xã | Công chức TTPVHCC cấp xã | 04 giờ |
| 2 | Giải quyết hồ sơ*(Trường hợp hồ sơ cần bổ sung hoặc không đủ điều kiện giải quyết, phải có văn bản thông báo cụ thể; thời hạn thông báo/yêu cầu bổ sung thực hiện theo quy định của từng thủ tục hành chính )* | Công chức Phòng chuyên môn thuộc UBND cấp xã | 104 giờ |
| 3 | Ký tắt hồ sơ | Lãnh đạo Phòng chuyên môn thuộc UBND cấp xã | 16 giờ |
| 4 | Ký duyệt hồ sơ | Lãnh đạo UBNDcấp xã | 32 giờ |
| 5 | Đóng dấu, vào sổ, chuyển công chức TTPVHCC | Công chức nghiệp vụ văn thư | 04 giờ |
| 6 | Trả kết quả cho cá nhân, tổ chức | Công chức TTPVHCC | Giờ hành chính |